TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày 18/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Thảo và ông Phạm Ngạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thuần Thắng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nông Văn T, sinh ngày 16/5/2005; giới tính: Nam; nơi sinh: xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Tân Hương, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Tày (thuộc quản lý dân tộc của Bản L xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh); Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Nông Văn Tuấn, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1978; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/8/2023; Có mặt.

- *Người bị hại:* Chị Trần Thị Niềm, sinh năm 1985 và anh Nguyễn Kỳ Anh; sinh năm 1980; địa chỉ: Đều trú tại thôn Tân Hương, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; đều nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị P; sinh năm 1971, địa chỉ: Thôn 7, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

+ Bà Hà Thị K; sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

+ Bà Lê Thị K; sinh năm 1964, địa chỉ: Khối 1, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Trần V; sinh năm 1966, địa chỉ: Tổ dân phố 6,

thị trấn H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết gia đình chị Trần Thị Niềm, trú tại thôn Tân Hương, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh không có người ở nhà, nên Nông Văn T là người cùng thôn, nảy sinh ý định đến nhà chị Niềm để tìm tài sản trộm cắp. Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 10/6/2023, Nông Văn T lấy 01 thanh kim loại hình hộp vuông kích thước 120 x 1,2 x1,2 cm và 01 đèn pin để chiếu sáng rồi đi bộ đến nhà chị Niềm, khi đến nơi, T dùng thanh kim loại mang theo cạy mở ổ khóa cửa phụ phía sau nhà rồi đột nhập vào trong. Tại phòng khách, T phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen, đeo biển kiểm soát 38Y1-2712, T tìm kiếm xung quanh phát hiện thấy chìa khóa xe mô tô ở trên góc tủ gỗ nên mở khóa xe, đẩy xe ra phía ngoài rồi quay lại đóng cửa. Sau đó T mở khóa điều khiển xe mô tô về nhà cất đèn pin cùng thanh kim loại, rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi đến quán Internet Hải V ở tổ dân phố 6, thị trấn H để chơi. Đến khoảng 06 giờ ngày 11/6/2023, T gửi chiếc xe mô tô lấy trộm được cho chủ quán Internet và bắt xe bus về nhà. Đến ngày 22/6/2023, Cơ quan Công an triệu tập Nông Văn T đến làm việc, T khai nhận hành vi lấy trộm xe mô tô của mình, cơ quan Công an đã thu giữ thanh kim loại, chiếc đèn pin và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen, đeo biển kiểm soát 38Y1-2712.

Kết luận của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện H số 55/KL-HĐĐG ngày 11/8/2023 kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade màu đỏ đen có giá trị 6.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 thanh kim loại kích thước (120 x 1,2 x 1,2) cm màu xám, hình hộp vuông; 01 đèn pin cầm tay, màu nâu, 80W, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, số khung RLHJF180AY059186, số máy JF27E0060438, đeo biển kiểm soát 38Y1-2712.

Quá trình điều tra, chiếc biển kiểm soát 38Y1-2712 không phải của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, số khung RLHJF180AY059186, số máy JF27E0060438 mà là của chiếc xe mô tô Fusin C100, số khung RRRDCH9RRAD376663, số máy RRRFS152FMH376663 thuộc sở hữu của chị Thái Thị K, chị K trình bày đã bán sắt vụn chiếc xe trên và không có yêu cầu gì về chiếc biển kiểm soát 38Y1-2712. Hiện Cơ quan công an đã trả lại chiếc xe Honda AirBlade, số khung RLHJF180AY059186, số máy JF27E0060438 cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Niềm. Còn chiếc biển kiểm soát 38Y1-2712, thanh kim loại và chiếc đèn pin được chuyển đến Cơ quan thi hành án dân sự huyện H để xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Niềm yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000 đồng là số tiền thuê phương tiện đi lại trong thời gian bị tạm giữ xe, bị cáo đồng ý và đã bồi thường đầy đủ, nay không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKS-HK ngày 08/11/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nông Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình như nội dung trên. Bị cáo không tranh có luận gì, bị cáo rất ân hận xin được sữa chữa sai lầm và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nông Văn T từ 09 đến 12 tháng tù tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng tịch thu tiêu hủy, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra và của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định, hành vi tố tụng của Viện kiểm sát và của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ xác định: Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 10/6/2023, Nông Văn T đi bộ đến nhà của chị Trần Thị Niềm ở thôn Tân Hương, xã H, huyện H, do nhà không có người ở nhà nên bị cáo đi vào nhà lấy trộm của gia đình chị Niềm một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, số khung RLHJF180AY059186, số máy JF27E0060438, đeo biển kiểm soát 38Y1-2712, giá trị 6.000.000 đồng. Đến ngày 22/6/2023, cơ quan Công an triệu tập Nông Văn T đến làm việc T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm đến quyền sở hữu, quản lý tài tài sản của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng tài sản

không có người trông coi nên đã đi vào nhà lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, đeo biển kiểm soát 38Y1- 2712 của gia đình bị hại đang để trong nhà, thấy chìa khóa xe mô tô để ở trên góc tủ gỗ nên mở đươc khóa xe, đẩy xe ra phía ngoài để lấy trộm, đưa đi cất dấu. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo Nông Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị có rất ăn năn hối hận; Tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sữa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội, bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương là phù hợp.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường đầy đủ, nay không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại vật chứng là chiếc xe Honda AirBlade cho chủ sở hữu hợp pháp, là hoàn toàn đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử miễn xét. 01 thanh kim loại kích thước (120 x 1,2 x 1,2) cm màu xám, hình hộp vuông; 01 đèn pin cầm tay, màu nâu, trên thân võ của đèn pin có in dòng chữ "A13 xịn, 80W", đã qua sử dụng; 01chiếc biển kiểm soát xe mô tô 38Y1-2712, những vật chứng này không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm c khoản 2 Điều 106;

khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình. Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn T 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nông Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 thanh kim loại kích thước (120 x 1,2 x 1,2) cm màu xám, hình hộp vuông; 01 đèn pin cầm tay, màu nâu, trên thân vỏ của đèn pin có in dòng chữ "A13 xịn, 80W", đã qua sử dụng; 01chiếc biển kiểm soát xe mô tô 38Y1-2712. *(Tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).*

4. Về án phí: Bị cáo Nông Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện H;
- CA huyện H;
- THADS huyện H;
- UBND xã H;
- THA hình sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Thảo **Phạm ngạch** **Lê Văn Phú**